

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH**Tổ chức triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã,
cấp thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Văn bản số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;

Căn cứ Chương trình hành động số 70-CTr/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã (xã, phường), cấp thôn (thôn, tổ dân phố) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng tại chỗ, sát dân, hỗ trợ chính quyền cấp xã (xã, phường), cấp thôn (thôn, tổ dân phố) trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, đồng thời là cánh tay nối dài của chính quyền cấp tỉnh.

2. Yêu cầu

Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng ngõ ngách, gần

với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với đặc thù của địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

Mỗi xã, phường thành lập 01 Tổ công nghệ số cộng đồng; mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

1.1. Đối với Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã

- Số lượng: Tối đa không quá 10 thành viên.

- Thành phần:

+ Tổ trưởng: Lãnh đạo phòng Văn hoá và Xã hội.

+ Tổ phó: Bí thư đoàn thanh niên cấp xã.

+ Các thành viên: Căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương, nhất là ở các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, các đơn vị có thể linh hoạt lựa chọn nhân sự phù hợp, đảm bảo hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng được triển khai thiết thực, hiệu quả. (Ví dụ: Những người hiện đang sinh sống, công tác trên địa bàn cấp xã có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số như: Công an viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế, đảng viên đương chức đang công tác tại các đoàn thể trong xã, nhân viên của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, người dân có khả năng sử dụng các nền tảng số, công nghệ số,...).

1.2. Đối với Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, tổ dân phố

- Số lượng: Tối đa không quá 05 thành viên.

- Thành phần:

+ Tổ trưởng: Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng thôn.

+ Tổ phó: Bí thư Đoàn thanh niên cấp thôn.

- Các thành viên: Căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương, nhất là ở các thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa, các đơn vị có thể linh hoạt lựa chọn nhân sự phù hợp, đảm bảo hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng được triển khai thiết thực, hiệu quả. (Ví dụ: Những người hiện đang sinh sống, công tác trên địa bàn cấp thôn có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số như: Công an viên, giáo viên, nhân viên y tế, nhân viên của các doanh nghiệp bưu

chính, viễn thông, công nghệ thông tin, người dân có khả năng sử dụng các nền tảng số, công nghệ số,...).

1.3. Thủ tục tham gia và ra khỏi Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng duy trì số lượng khoảng từ 5-10 thành viên. Trong quá trình hoạt động sẽ kết nạp thêm các thành viên mới trên địa bàn cấp xã, cấp thôn có nguyện vọng tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng. Trường hợp số lượng nhiều hơn 10 thành viên thì các địa phương nghiên cứu có thể thành lập các nhóm cộng tác viên tham gia vào Tổ công nghệ số cộng đồng.

Đăng ký tham gia: Người dân trên địa bàn cấp xã, cấp thôn muốn tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng có thể đăng ký theo hình thức phù hợp tại địa phương. Thủ tục đăng ký có thể thực hiện thông qua đơn đăng ký cá nhân hoặc đơn đăng ký danh sách tập thể, được xác nhận bởi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cấp xã hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố/thôn đối với cấp thôn.

Xin ra khỏi Tổ công nghệ số cộng đồng: Thành viên tự nguyện xin rút khỏi Tổ công nghệ số cộng đồng và được sự chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cấp xã hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố/thôn đối với cấp thôn.

2. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

2.1. Công tác tuyên truyền

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến từng hộ gia đình, người dân trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

Chủ động nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân liên quan đến công tác chuyển đổi số; thực hiện khảo sát, thu thập thông tin, số liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia phong trào tự học và ứng dụng công nghệ số; khuyến khích người dân học tập, tiếp cận và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, thiết bị công nghệ số; phổ biến và hướng dẫn người dân tự học thông qua nền tảng “Bình dân học vụ số” của Bộ Công an tại địa chỉ: <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

2.2. Công tác hướng dẫn người dân

a) Về Chính quyền số

Trực tiếp hỗ trợ cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai các phần việc cụ thể về chuyển đổi số trên địa bàn; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là các dịch vụ thiết yếu như đăng ký khai sinh, hộ khẩu, cấp giấy tờ...; hỗ trợ người dân tiếp cận và thao tác trên Cổng dịch vụ công quốc gia; ứng

dụng Chính quyền số của Tỉnh; tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử, tài khoản công dân số.

Bên cạnh đó, Tổ công nghệ số cộng đồng còn làm cầu nối giữa chính quyền và người dân, phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng dịch vụ số, góp phần cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại cơ sở.

b) Về kinh tế số

Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như “voso.vn”, “postmart.vn”, “tiki.vn”, “shopee.vn”...; tạo lập và vận hành gian hàng số; mở tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử; hướng dẫn sử dụng mã QR trong thanh toán, định danh sản phẩm.

Hỗ trợ cập nhật thông tin sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản đặc trưng của địa phương lên các nền tảng số; tập huấn về kỹ năng chụp ảnh sản phẩm, viết mô tả, quản lý đơn hàng, chăm sóc khách hàng... Đồng thời, hướng dẫn nông dân, các hộ sản xuất ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc, canh tác nông nghiệp thông minh, quản lý vật tư và đầu ra sản phẩm, phù hợp với điều kiện thực tiễn từng vùng.

c) Về xã hội số

Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các ứng dụng, nền tảng phục vụ các nhu cầu thiết yếu như:

- Ứng dụng y tế (sổ khám chữa bệnh điện tử, đăng ký khám bệnh từ xa, quản lý tiêm chủng...).
- Ứng dụng giáo dục (học trực tuyến, công thông tin ngành giáo dục, đăng ký tuyển sinh đầu cấp...).
- Ứng dụng phòng chống dịch bệnh, cảnh báo thiên tai, bảo vệ môi trường...
- Cài đặt và sử dụng các nền tảng phổ biến như VNeID, VSSID, ứng dụng ngân hàng số, mạng xã hội an toàn,...

2.3. Công tác báo cáo kết quả triển khai

Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và gửi báo cáo định kỳ trước ngày 30 hàng tháng qua mạng, sử dụng các nền tảng số Việt Nam (ví dụ qua nhóm Zalo hoặc các nền tảng số Việt Nam phổ biến khác) kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số để chính quyền các cấp nắm bắt, chỉ đạo và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

3. Công tác quản lý, điều hành Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng được quản lý dựa trên các nền tảng số Việt Nam miễn phí và thông dụng như Zalo,... Mỗi cấp xã tạo một nhóm chung bao gồm Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách; Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Văn hóa và Xã hội; Lãnh đạo phòng Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn trực thuộc và các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn: Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa và Xã hội).

Sở Khoa học và Công nghệ (phòng Chuyển đổi số) thực hiện hướng dẫn và điều phối chung Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa và Xã hội).

4. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sàn thương mại điện tử; thanh toán điện tử; sở sức khỏe điện tử; các nền tảng công nghệ phòng chống dịch; hướng dẫn sử dụng Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang tuyenquang.gov.vn; Cổng thông tin du lịch tỉnh Tuyên Quang mytuyenquang.vn và ứng dụng du lịch trên thiết bị di động của tỉnh Tuyên Quang "*Tuyen Quang Tourism*"; các nội dung khác theo từng thời điểm,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan trực tiếp giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Tổ công nghệ số cộng đồng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, giao chỉ tiêu cho Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Hướng dẫn các địa phương ban hành quy chế hoạt động chung cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp bồi dưỡng, tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến; bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên, nhiều lần để Tổ công nghệ số cộng đồng thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công

nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân.

- Đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các địa phương báo cáo kết quả triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác triển khai chuyển đổi số tại địa phương; ban hành Quyết định thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng và công tác chuyển đổi số trên địa bàn nói chung.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy vai trò của đoàn thanh niên, hội phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh trong việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, đồng thời hỗ trợ, giải đáp thắc mắc và truyền thông, tập huấn trực tiếp tại các thôn, tổ dân phố về lợi ích và cách học tập kỹ năng số, “cầm tay chỉ việc” để hỗ trợ người dân biết cách sử dụng điện thoại thông minh, truy cập internet, sử dụng các ứng dụng Zalo, VNeID, nộp hồ sơ thủ tục hành chính bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn; tổng hợp và báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ định kỳ hằng quý, hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, nhằm đảm bảo công tác chuyển đổi số được triển khai hiệu quả, thiết thực và phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ sở.

3. Các sở, ban, ngành

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức triển khai các hoạt động chuyển đổi số và hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng; bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh

- Huy động nguồn lực bồi dưỡng, tập huấn, chuyển giao sử dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho người dân theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Nghiên cứu có cơ chế phối hợp, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Đảng ủy xã, phường (phối hợp chỉ đạo);
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KH&CĐS

(báo cáo)

CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc

